

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HUẾ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HS-ST

Ngày: 13-5-2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Tú

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Đình Hiền và ông Nguyễn Văn Lân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hữu Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2019/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu S (Tên gọi khác: Lọt), sinh ngày 04 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 15/63 đường X, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th và bà Trần Thị V; Vợ: Lê Thị B (đã ly hôn); Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: 03; tiền sự: Không.

- Ngày 17/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 30/2014/HSST).

- Ngày 26/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm”. (Bản án số 19/2015/HSST).

- Ngày 04/4/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” (Bản án số 70/2016/HSST).

Quá trình nhân thân:

- Ngày 09/8/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng, do nhiều lần trộm cắp tài sản.

- Ngày 14/6/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 101/2010/HSST).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/11/2018 cho đến nay. Có mặt.

\* **Bị hại:** Chị Tạ Thị Ng, sinh năm 1998; địa chỉ: 116A đường T, phường P, thành phố Huế. Có mặt.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị V, sinh năm 1963; địa chỉ: 15/63 đường T, phường P, thành phố Huế. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích trộm cắp tài sản của người khác nên khoảng 02 giờ 00 phút ngày 06/11/2018, Nguyễn Hữu S đi bộ trên các tuyến đường tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Trên đường đi, S nhặt 01 ống nước bằng nhựa dài khoảng 30cm và cầm theo để làm hung khí gây án. Khi đi ngang qua dãy nhà trọ, địa chỉ 116A đường T, phường P, thành phố Huế, phát hiện thấy phòng của chị Tạ Thị Ng không đóng cửa sổ. Nguyễn Hữu S đã leo qua cổng chính, vào bên trong khu trọ. Khi đến phòng chị Ng, S thò tay qua song cửa sổ để mở chốt trong của cửa chính, rồi lén lút đột nhập vào phòng lục tìm tài sản. S phát hiện thấy trên bàn gần cửa chính có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đang sạc pin nên lấy trộm điện thoại này. S tiếp tục đến giường nơi chị Ng đang nằm ngủ, thì phát hiện thấy trên đầu giường có để 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo màu trắng, đang cắm tai nghe nhạc. S lén lút rút tai nghe ra, rồi lấy tiếp chiếc điện thoại này. Cả hai chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được, S mang ra khỏi phòng trọ cất giấu.

Trong quá trình đột nhập vào phòng và chiếm đoạt tài sản của chị Ng, quan sát thấy chị Ng mặc váy ngắn, đang nằm ngủ một mình, nên S nảy sinh ý định giao cấu với chị Ng. Thực hiện ý định đó, S liền quay lại chỗ chị Ng đang nằm ngủ. Tại đây, S tiếp cận rồi dùng tay sờ soạng vào các vùng nhạy cảm trên người chị Ng, nên chị Ng tỉnh dậy và la lên, ngay lập tức S dùng một tay bóp cổ, tay còn lại S cầm ống nước mang theo dí vào đầu chị Ng và đe dọa “Mi mà la lên là tau giết”. Lúc này, chị Ng ra sức vùng vẫy chống cự và la hét, thì S tiếp tục dùng tay bóp mạnh vào cổ của chị Ng và tiếp tục đe dọa “Nếu mi còn la lớn lên nữa là tau giết mi chừ”. Do trời tối, nên chị Ng không biết S dùng đoạn ống nước để không chế mình mà cứ tưởng S đang dùng dao nên rất lo sợ. S còn giả vờ nói với chị Ng “nhóm của tau đi tất cả là 03 người” nhằm uy hiếp tinh thần chị Ng. Sau đó, S dùng vũ lực đè chị Ng xuống giường để tìm cách giao cấu nhưng bị chị Ng chống cự quyết liệt. S dùng tay sờ và dùng miệng cắn vào ngực và âm hộ của chị Ng. Tiếp đó, S không chế và dùng tay kéo, cởi quần lót của chị Ng ra, rồi đưa dương vật của mình vào trong âm hộ của chị Ng, thực hiện hành vi giao cấu trong khoảng thời gian từ 3 đến 4 phút thì xuất tinh.

Sau khi bị S dùng vũ lực ép giao cấu trái với ý muốn của mình, chị Ng nói với S mình là sinh viên nghèo nên xin lại 02 điện thoại đã bị chiếm đoạt trước đó. Nghe vậy, S giả vờ là sẽ nói với hai người đi cùng đem vào để trả lại, đồng thời đi

ra ngoài lấy hai chiếc điện thoại vào đưa lại cho chị Ng. Lúc này, S tiếp tục đe dọa “Nếu mi báo Công an thì tau sẽ giết mi”. Nói xong, S ra khỏi phòng của chị Ng, khóa trái cửa lại rồi tẩu thoát ra ngoài theo lối vào. Sau đó, chị Ng đã làm đơn trình báo với cơ quan Công an. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Hữu S ra đầu thú tại Công an thành phố Huế.

*\* Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:*

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, số Imei: 358570079207684 đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 5 màu trắng, số Imei 1: 860885039501195, số Imei 2: 860885039501187 đã qua sử dụng.

- 01 (một) mẫu tóc gồm 11 sợi.

- 03 (ba) que tăm bông thu tế bào niêm mạc miệng từ Nguyễn Hữu S.

- 01 (một) mẫu tóc gồm 10 sợi.

- 03 (ba) que tăm bông thu tế bào niêm mạc miệng từ Tạ Thị Ng.

- 01 (một) chiếc quần lót nữ chất liệu bằng vải màu vàng của chị Ng.

*Tại bản kết luận định giá tài sản số 400/KL-HĐĐG ngày 07/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định:*

- Trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

- Trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 5 màu trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản do Nguyễn Hữu S chiếm đoạt của chị Tạ Thị Ng là 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm ngàn đồng).

*Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 385-18/TD ngày 08/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:*

- Bộ phận sinh dục của chị Tạ Thị Ng có tổn thương xây xước bong tróc niêm mạc âm hộ, âm đạo. Tuổi của tổn thương khoảng dưới 24 giờ so với thời gian khám nghiệm. Màng trinh hình chóp ống không phát hiện rách mới hay cũ, màng trinh phù nề, lỗ trinh rộng; Có sự đụng chạm vào màng trinh dưới 24 giờ.

- Có hình ảnh tình trùng trong dịch âm đạo.

- Trên cơ thể có nhiều tổn thương xây xước bầm tím da nông vùng cổ, tay trái, hai vú.

- Đa tổn thương xây xước da niêm mạc cổ, tay, hai vú và bộ phận sinh dục.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

*Tại bản kết luận giám định số 402/GĐ ngày 16/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:*

- Mẫu chất dịch màu trắng đục ghi thu trong âm đạo của chị Tạ Thị Ng gửi giám định đều có phát hiện dấu vết tinh dịch và tìm thấy xác tinh trùng người với số lượng 25-35 con/vi trường/một giọt cận/tiêu bản.

- Trên chiếc quần lót ghi thu của chị Tạ Thị Ng gửi giám định có phát hiện dấu vết tinh dịch và tìm thấy xác tinh trùng người với số lượng 15-20 con/vi trường/một giọt cận/tiêu bản.

Sau khi giám định, mẫu giám định đã được niêm phong theo quy định và hoàn lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế để tiếp tục trưng cầu giám định ADN.

*Tại bản kết luận giám định số 881/C09C(Đ5) ngày 20/11/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:* Trong mẫu dịch âm đạo và trên mảnh vải ghi được cắt ra từ quần lót của chị Tạ Thị Ng các xác tinh trùng của Nguyễn Hữu S.

Hoàn lại đối tượng giám định là mẫu dịch âm đạo và mảnh vải ghi được cắt ra từ quần lót của chị Tạ Thị Ng, các mẫu tóc và tế bào niêm mạc miệng ghi thu của chị Tạ Thị Ng, Nguyễn Hữu S còn lại sau giám định.

*\* Về xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại 02 chiếc điện thoại di động cho chị Lê Thị Ng.

Các vật chứng hiện còn tạm giữ gồm: Mẫu dịch âm đạo và mảnh vải ghi được cắt ra từ quần lót của chị Tạ Thị Ng; các mẫu tóc và tế bào niêm mạc miệng ghi thu của chị Tạ Thị Ng, Nguyễn Hữu S còn lại sau giám định.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Tạ Thị Ng yêu cầu Nguyễn Hữu S phải bồi thường tổn thất tinh thần và chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Nguyễn Hữu S đồng ý với mức bồi thường này. Mẹ của Nguyễn Hữu S là bà Trần Thị V bồi thường thay cho S số tiền 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Nguyễn Hữu S về các tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và “Hiếp dâm” theo điểm i khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Hiếp dâm”.

- Về hình phạt: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm i khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 đối với cả hai tội; điểm b khoản 1 Điều 51 đối với tội Hiếp dâm; khoản 2 Điều 51 với hai tình tiết đầu thú và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng

tù về tội Trộm cắp tài sản; từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù về tội Hiếp dâm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

- Về xử lý vật chứng: Mẫu dịch âm đạo và mảnh vải ghi được cắt ra từ quần lót của chị Tạ Thị Ng, các mẫu tóc và tế bào niêm mạc miệng ghi thu của Tạ Thị Ng, Nguyễn Hữu S còn lại sau giám định không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Hữu S tiếp tục bồi thường thêm cho chị Ng số tiền 20.000.000đồng.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 02 giờ 00 ngày 06/11/2018, tại phòng trọ của chị Tạ Thị Ng, địa chỉ 116A đường Nguyễn Lộ Trạch, phường Xuân Phú, thành phố Huế, Nguyễn Hữu S đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của chị Ng 02 chiếc điện thoại di động có tổng trị giá 4.200.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt tài sản, Nguyễn Hữu S tiếp dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực để giao cấu trái với ý muốn của chị Ng. Tại Bản án số 70/2016/HSST ngày 04/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm, bị cáo chấp hành xong hình phạt của bản án này ngày 04/10/2018, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về các tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và “Hiếp dâm” theo điểm i khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản và dùng vũ lực đe dọa dùng vũ lực để giao cấu trái với ý muốn của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng và để thỏa mãn dục vọng thấp hèn của bản thân nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự con người được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm khắc.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã từng bị đưa vào trường giáo dưỡng và nhiều lần xử lý hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại đối với hậu quả do bị cáo gây ra trong tội Hiếp dâm; Bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản chiếm đoạt cho bị hại, tài sản chiếm đoạt có giá trị

không lớn; sau khi gây án bị cáo đã ra đầu thú; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Mặc dù bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng xét về đặc điểm nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự mà cần phải xử bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo phạm hai tội “Trộm cắp tài sản và “Hiếp dâm” nên cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu dịch âm đạo và mảnh vải ghi được cắt ra từ quần lót của chị Tạ Thị Ng; các mẫu tóc và tế bào niêm mạc miệng ghi thu của Tạ Thị Ng, Nguyễn Hữu S còn lại sau giám định không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Tạ Thị Ng và bị cáo Nguyễn Hữu S đã thỏa thuận mức thưởng 30.000.000đồng. Bị cáo đã bồi thường được 10.000.000đồng nên cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị Ng số tiền 20.000.000đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm i khoản 2 Điều 141; điểm b, h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584 Bộ luật dân sự 2015;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S (Tên gọi khác: Lọt) phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Hiếp dâm”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 02 (hai) năm tù về tội Trộm cắp tài sản và 07 (bảy) năm tù về tội Hiếp dâm. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 06/11/2018.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu dịch âm đạo và mảnh vải ghi được cắt ra từ quần lót của chị Tạ Thị Ng; các mẫu tóc và tế bào niêm mạc miệng ghi thu của Tạ Thị Ng, Nguyễn Hữu S còn lại sau giám định.

Vật chứng trên được xác định theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Hữu S phải bồi thường cho chị Tạ Thị Ng số tiền 20.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc khi chị Ng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên, Nguyễn Hữu S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí:

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu S phải chịu 200.000 đồng.

+ Án phí dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu S phải chịu 20.000.000đồng x 5% = 1.000.000đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người liên quan;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Tú**